| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN YÊN**<br>**TỈNH BẮC GIANG** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số:105/2022/HS- ST
Ngày 25-11-2022

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN YÊN, TỈNH BẮC GIANG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa*: Bà Đoàn Thị Oanh
*Các Hội thẩm nhân dân:*
Ông Trần Văn Thiện
Ông Nguyễn Quốc Sửu

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Vi Thị Lan Phương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Yên.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Yên tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Bộ - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh B xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 95/2022/TLST- HS ngày 28 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 248/2022/QĐXXST- HS ngày 11 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn H, sinh năm 1976

Tên gọi khác: không; nơi ĐKHK và chỗ ở: thôn C, xã Ng, huyện T, tỉnh B; nghề nghiệp: tự do; trình độ văn hoá: 8/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Xuân Đ và bà: Nguyễn Thị H; vợ: Hoàng Thị Nh; con: có 02 con, con lớn sinh năm 1994, con nhỏ sinh năm 2000; tiền sự: không; tiền án: không; nhân thân: không.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/9/2022, hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện T (có mặt tại phiên tòa).

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

+ Chị Hoàng Thị Nh, sinh năm 1975(có mặt)

Nơi cư trú: thôn C, xã Ng, huyện T, tỉnh B.

- Người làm chứng:

+ Chị Vũ Thị V, sinh năm 1971 (vắng mặt)
Nơi cư trú: thôn Đ, xã Ng, huyện T, tỉnh B.
+ Anh Trần Việt A, sinh năm 2001 (vắng mặt)
Nơi cư trú: thôn Ng, xã C, huyện T, tỉnh B.
+ Chị Hoàng Ngọc Á, sinh năm 2001 (vắng mặt)
Nơi cư trú: thôn Ng, xã C, huyện T, tỉnh B.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 10 phút ngày 01/9/2022, đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện T đang làm nhiệm vụ tại đoạn đường thuộc thôn Đ, xã Ng, huyện T, tỉnh B thì phát hiện Nguyễn Văn H, sinh năm 1976, trú quán tại thôn C, xã Ng, huyện T, tỉnh B điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 98H1-155.96 có biểu hiện nghi vấn nên tổ công tác ra tín hiệu dừng xe để kiểm tra. Khi thấy tổ công tác ra tín hiệu dừng xe, H tăng ga bỏ chạy thì bị tổ công tác khống chế khiến xe mô tô bị đổ xuống đường rơi từ trên xe xuống một gói giấy màu trắng được buộc bằng dây chun nịt. Tổ công tác tiến hành kiểm tra gói giấy rơi từ xe mô tô ra thì thấy bên trong có 02 túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa nhựa, viền màu đỏ, trong đó 01 túi bên trong đựng các viên nén hình tròn màu hồng đỏ, còn lại 01 túi đựng chất tinh thể màu trắng. H khai chất tinh thể màu trắng và các viên nén hình tròn màu hồng đỏ đều là ma túy, H vừa mua về mục đích để sử dụng cho bản thân. Cơ quan điều tra tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Văn H về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang bao gồm:

Thu tại mặt đường nhựa thuộc thôn Đ, xã Ng, huyện T 01 gói giấy màu trắng được buộc lại bằng dây chun nịt, bên trong có 02 túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa nhựa, viền màu đỏ, trong đó 01 túi đựng các viên nén hình tròn màu hồng đỏ, 01 túi đựng chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy, được niêm phong trong bì ký hiệu "QT";

Thu giữ tại túi quần phía trước bên trái Nguyễn Văn H đang mặc: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng đã qua sử dụng, mặt kính có vết nứt vỡ, số IMEL 1: 358807050547799, lắp sim số 0964.665.926; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng, xanh đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng, số IMEL: 860163040779311, lắp sim điện thoại số 0362.345.476 và 0924.996.135;

Thu giữ tại túi quần phía trước bên phải H đang mặc: 01 ví da bên trong có 01 thẻ căn cước công dân mang tên Nguyễn Văn H và số tiền 70.000 đồng. Nguyễn Văn H tự nguyện giao nộp 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu cam – đen - bạc đã qua sử dụng, biển kiểm soát 98H1-155.96, số khung RLHHC125XFY068053, số máy HC12E-7308079, kèm theo chìa khóa xe.

Cùng ngày, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Văn H tại thôn C, xã Ng, huyện T, kết quả khám xét không thu giữ gì liên quan đến vụ án.

Sau khi bắt quả tang, Cơ quan điều tra đã test nhanh ma túy, kết quả Nguyễn Văn H dương tính với ma túy tổng hợp.

Ngày 02/9/2022 Cơ quan điều tra đã tiến hành trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B giám định số vật chứng được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu "QT".

Tại Kết luận giám định số 1540/KL-KTHS ngày 06/9/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B kết luận:

Trong 01 (một) phong bì ký hiệu "QT", đã được niêm phong gửi giám định:

-Trong 01 (một) gói giấy màu trắng được buộc lại bằng dây chun nịt:

+ Các viên nén hình tròn, màu hồng đỏ đựng trong 01 (môt) túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa nhựa, viền màu đỏ đều là ma túy, có tổng khối lượng 1,967 gam, loại Methamphetamine;

+ Chất tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa nhựa, viền màu đỏ là ma túy, có khối lượng 1,624 gam, loại Methamphetamine.

Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ khi bắt quả tang Nguyễn Văn H khai cụ thể như sau: Khoảng 22 giờ ngày 01/9/2022, H điều khiển xe mô tô đi chơi, trên đường về qua đoạn bờ sông thuộc địa phận xã Ng, huyện T thì thấy một người đàn ông đeo khẩu trang không quen biết đang đứng ở ven đường. Do H thường xuyên có nhu cầu sử dụng ma túy nên H nghĩ người này có ma túy bán nên đã dừng xe lại hỏi người đàn ông đó "có đồ bán không" (ý H hỏi có ma túy bán không), người đàn ông này trả lời "có". H đưa cho người đàn ông này 700.000 đồng, người đàn ông này cầm tiền và đi đâu đó khoảng vài phút sau quay lại đưa cho H 01 gói giấy màu trắng được buộc lại bằng dây chun nịt, H biết bên trong gói giấy là ma túy nên cầm lấy gài vào giá để hàng ở giữa xe mô tô rồi điều khiển xe đi về. Khoảng 22 giờ 10 phút, H đi đến đoạn đường thuộc thôn Đ, xã Ng, huyện T thì bị lực lượng Công an huyện T yêu cầu dừng xe kiểm tra. Lúc này do hoảng sợ nên H tăng ga bỏ chạy thì bị lực lượng Công an khống chế khiến xe mô tô của H bị đổ, gói ma túy đang gài trên xe bị rơi xuống mặt đường, lực lượng Công an đã thu giữ, niêm phong số ma túy nêu trên. Ngoài mua ma túy của người đàn ông này vào ngày 01/9/2022 ra thì H còn khai nhận ngày 31/8/2022 H có mua 100.000 đồng tiền ma túy tổng hợp của người đàn ông này, sau đó về nhà sử dụng hết số ma túy đã mua.

Tại Cáo trạng số: 93/CT- VKS ngày 27/10/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố Nguyễn Văn Hải về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm tù về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy", thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 02/9/2022, ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng và án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo H thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu. Tại phần tranh luận, bị cáo không tranh luận gì, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Hoàng Thị Nh trình bày: chị là vợ của bị cáo H, tuy nhiên chị và bị cáo H đã sống ly thân từ năm 2016. Ngày 01/9/2022 bị cáo H có mượn xe mô tô biển kiểm soát 98H1-155.96 của chị để làm phương tiện đi lại nhưng chị không biết bị cáo H đi mua

ma túy. Đến nay chị đề nghị Hội đồng xét xử cho chị được xin lại chiếc xe mô tô (kèm theo chìa khóa xe) đã bị thu giữ.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dụng vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến. Tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay những người làm chứng đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, tuy nhiên họ đã có lời khai trong quá trình điều tra. Sự vắng mặt này không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử quyết định tiếp tục xét xử vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về tội danh và hình phạt: tại phiên toà, bị cáo có mặt đã hoàn toàn khai nhận về hành vi phạm tội của mình như quyết định truy tố đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp biên bản phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ được, kết luận giám định, phù hợp lời khai của người làm chứng và các tài liệu có trong hồ sơ do Cơ quan điều tra thu thập về thời gian, không gian, địa điểm nơi xảy ra vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 22 giờ 10 phút ngày 01/9/2022, tại thôn Đ, xã Ng, huyện T, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Yên bắt quả tang Nguyễn Văn H, sinh năm 1976, trú quán tại thôn C, xã Ng, huyện T đang có hành vi tràng trữ trái phép 3,591gam ma túy Methamphetamine, mục đích sử dụng cho bản thân.

Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo đã tàng trữ trái phép 3,591 gam ma túy Methaphetamine với mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do vậy, bản Cáo trạng truy tố bị cáo với tội danh và điều luật đã viện dẫn ở trên là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy:

Xét nhân thân của bị cáo thì thấy: bị cáo H là người có nhân thân tốt.

Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo H đã có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm

hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần xem xét để giảm nhẹ cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Từ những phân tích, đánh giá về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử thấy hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy cần áp dụng Điều 38 Bộ luật hình sự để xét xử bị cáo hình phạt tù tương xứng nhằm giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: bị cáo có tài sản nên cần áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[5] Đối với người đàn ông bán ma túy cho H, do H không biết rõ mặt, tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không xác định được người đã bán ma túy cho H vào ngày 31/8/2022 và ngày 01/9/2022 là ai, ở đâu nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý.

[6] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy ngày 31/8/2022 của Nguyễn Văn H, ngày 11/10/2022 Công an huyện T ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính phạt tiền 1.500.000 đồng đối với Hải.

[7] Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 98H1-155.96 (kèm theo chìa khóa xe) là do H mượn của vợ là chị Hoàng Thị Nh, sinh năm 1975 ở thôn C, xã Ng, huyện T (chiếc xe mô tô này chị Nh mua và đăng ký mang tên chị Nh vào năm 2016 khi chị Nh và H đã sống ly thân). Chị Nh không biết việc H đã sử dụng chiếc xe mô tô trên đi mua ma túy nên chị Nh không vi phạm pháp luật. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa chị Nh đề nghị được xin lại chiếc xe mô tô này nên cần trả lại chiếc xe mô tô cho chị Nh là phù hợp.

[8] Đối với 01 ví da bên trong có số tiền 70.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng đã qua sử dụng, mặt kính có vết nứt vỡ, số IMEL 1: 358807050547799, lắp sim số 0964665926; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng, xanh đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng, số IMEL: 860163040779311, lắp sim điện thoại số 0362345476 và 0924996135 là tài sản không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

Đối với 01 thẻ căn cước công dân mang tên Nguyễn Văn H là giấy tùy thân của bị cáo H không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

[9] Về vật chứng: trong 01 (một) phong bì có ký hiệu "QT" được niêm phong lại bằng dấu của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh B, có chữ ký của giám định viên và đại diện cơ quan trưng cầu và đại diện cơ quan điều tra là ma túy Methaphetamine hoàn lại sau giám định là vật chứng cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[10] Về án phí: bị cáo H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[11] Về quyền kháng cáo: bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại khoản 1, 4 Điều 331, khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt là có căn cứ cần được chấp nhận.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự;

Căn cứ khoản 2, khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136; khoản 1, khoản 4 Điều 331, khoản 1 Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn H 03 (ba) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam ngày 02/9/2022. Phạt bổ sung bằng tiền 5.000.000 đồng sung quỹ nhà nước đối với bị cáo Hải.

2. Về vật chứng:

Tịch thu tiêu huỷ: trong 01 (một) phong bì có ký hiệu "QT" được niêm phong lại bằng dấu của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bắc Giang, có chữ ký của giám định viên và đại diện cơ quan trưng cầu và đại diện cơ quan điều tra.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn H 01 thẻ căn cước công dân mang tên Nguyễn Văn H.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn H 01 ví da bên trong có số tiền 70.000 đồng tại tài khoản của kho bạc nhà nước huyện T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng đã qua sử dụng, mặt kính có vết nứt vỡ, số IMEL 1: 358807050547799; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng, xanh đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng, số IMEL: 860163040779311, lắp sim điện thoại số 0362345476 và 0924996135 nhưng tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

Trả lại cho chị Hoàng Thị Nh 01 chiếc xe mô tô nhãn hiện Honda Wave Alpha màu cam – đen – bạc đã qua sử dụng, biển kiểm soát 98H1-155.96, số khung: RLHHC125XFY068053, số máy: HC12E- 7308079, kèm theo chìa khóa xe.

3. Về án phí: bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***
- TAND Tỉnh B;
- VKSND tỉnh B;
- Sở tư pháp tỉnh B;
- VKSND huyện T;
- Công an huyện T;
- Chi cụcTHADS huyện T;
- Bị cáo, NCQLNVLQ;
- Lưu Hs, Vp.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đoàn Thị O**